

CÔNG TY CỔ PHẦN VALPRO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VALPRO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VALPRO JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VALPRO ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108024334

3. Ngày thành lập: 18/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2A, Tổ 37, Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 096 949 7688

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: – Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; – Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; – Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; – Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; – Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; – Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; – Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; – Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; – Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may;	4659

2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,... Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,... Bán buôn sơn, vécni: Bán buôn sơn, véc ni sơn gỗ, sơn sắt thép; bán buôn bột bả, sơn tường, trần nhà, bột chống thấm.	4663
3.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
4.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: – Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; – Bán lẻ kính đeo mắt, kể cả các hoạt động phục vụ cho việc bán lẻ kính mắt như đo độ cận, độ viễn, mài lắp kính; – Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; – Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; – Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; – Bán lẻ dầu hỏa, bình ga, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình; – Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, giẻ lau...;	4773
5.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
6.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh: giữa nội thành với các huyện ngoại thành trong cùng thành phố hoặc giữa các huyện của một tỉnh;	4932
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
8.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

9.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
10.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
11.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
12.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con Trừ hoạt động đấu giá	4513
13.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
15.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: Đồ ngũ kim; sơn, véc ni và sơn bóng; kính phẳng; vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; thiết bị và vật liệu để tự làm.	4752
16.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
17.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại Bán lẻ nhiều loại hàng hoá trong các siêu thị, minimart, trung tâm thương mại, bán nhiều loại hàng hóa: quần áo, giày dép, đồ dùng, hàng ngũ kim, mỹ phẩm, đồ trang sức, đồ chơi, đồ thể thao, lương thực thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá thuốc lá có doanh thu chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác.	4719
18.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532

19.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; – Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); – Giáo dục dự bị; – Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; – Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; – Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; – Dạy đọc nhanh;	8559
20.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
21.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
22.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
23.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
24.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
25.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
26.	Sản xuất nhạc cụ	3220
27.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
28.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
29.	Sản xuất giày dép	1520
30.	In ấn	1811
31.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013(Chính)
32.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
33.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
34.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: – Sản xuất đồ nhựa dùng để gói hàng như: Túi, bao tải, hộp, thùng, hòm, bình lớn, chai lọ bằng nhựa.	2220
35.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
36.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
37.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
38.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
39.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162

40.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên ; – Sản xuất chất giống nhựa ; – Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất ; – Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm ; – Sản xuất hoá chất dùng để làm ảnh ; – Sản xuất các sản phẩm hoá chất khác như: + Pep ton, dẫn xuất của pep ton, các chất proteinkhác và dẫn xuất của chúng, + Dầu mỡ, + Dầu hoặc mỡ được pha chế bằng quá trình hoá học, + Nguyên liệu sử dụng trong hoàn thiện sản phẩm dệt và da, + Bột và bột nhão sử dụng trong hàn, + Sản xuất chất để tẩy kim loại, + Sản xuất chất phụ gia cho xi măng,	2029
41.	Xây dựng công trình công ích	4220
42.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
43.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
44.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như : + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, + Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn), – Sản xuất bàn chải giày, quần áo; – Sản xuất bút và bút chì các loại bằng cơ khí hoặc không; – Sản xuất lõi bút chì;	3290
45.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
46.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
47.	Xây dựng nhà các loại	4100

48.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn va li, túi, cặp, túi, ví, thắt lưng, hàng du lịch... bằng da, giả da và bằng các chất liệu khác. - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế: bán buôn tân dược; bán buôn dụng cụ y tế: bông, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...; bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thính... - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh: Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; bán buôn hàng mỹ phẩm: son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt...; chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh...	4649
49.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ cụ thể: + Cán, tay cầm của dụng cụ, cán chổi, cán bàn chải, + Khuôn và nòng giày hoặc ủng, mắc áo, + Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ, + Tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ, + Hộp, tráp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ, Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện – Chế biến bắc tự nhiên và các sản phẩm từ bắc ép ; – Sản xuất các sản phẩm từ bắc tự nhiên hoặc bắc ép, bao gồm tấm phủ sàn ; – Sản xuất dây bện, sản phẩm tết bện như thảm chùi chân, chiếu, thùng, hộp và tấm chắn ;	1629
50.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: – Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như các nhà máy lọc dầu, các xưởng hoá chất, – Xây dựng công trình cửa như: đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống..., đập và đê. – Xây dựng đường hầm ;	4290
52.	Quảng cáo	7310
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

54.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Chi tiết: Bán buôn các loại phụ tùng, bộ phận, linh kiện của ô tô và xe có động cơ khác như: sãm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác...	4530
55.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ VĂN NGỌC	Căn hộ 1111 CT1A2 ĐTM Tây Nam Hồ Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	20,000	030808000141	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	20,000		
2	VŨ VĂN SƠN	thôn Đồng Tâm, Xã Đại Đức, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	5,000	142612472	
			Tổng số	30.000	300.000.000	5,000		
3	VŨ VĂN TRƯỜNG	thôn Đồng Tâm, Xã Đại Đức, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	75,000	141995832	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	75,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ VĂN NGỌC**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *19/09/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *030808000141*

Ngày cấp: *28/07/2016*

Nơi cấp: *Cục trưởng Cục cảnh sát Đăng ký quản lý Cư trú và Dữ liệu Quốc gia về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn hộ 1111 CT1A2 ĐTM Tây Nam Hồ Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ 1111 CT1A2 ĐTM Tây Nam Hồ Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội